

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách trình tại Kỳ họp đột xuất lần thứ ba, Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Đề chuẩn bị cho Kỳ họp đột xuất lần thứ ba, HĐND Tỉnh khoá X, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức họp lấy ý kiến qua mail để thẩm tra các tờ trình, dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách. Ban Kinh tế - Ngân sách xin báo cáo với các vị đại biểu HĐND Tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

A. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 kèm theo Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND Tỉnh.

1. Về thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

2.1. Tác động của Nghị quyết đối với phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh; an sinh xã hội

Dự thảo Nghị quyết về giao bổ sung kinh dự toán phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 và phân bổ kinh phí cho cơ quan, đơn vị thực hiện Chương trình theo quy định.

2.2. Khả năng cân đối ngân sách, nguồn lực thực hiện

Kinh phí thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 được phân bổ từ vốn ngân sách trung ương là 1.548 triệu đồng.

3. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình

Hồ sơ UBND Tỉnh trình xem xét thông qua việc giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022, gồm tờ trình của UBND Tỉnh¹, dự thảo Nghị quyết, phụ lục kèm theo.

3.2. Thể thức, bố cục

- Về thể thức dự thảo Nghị quyết về giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 là văn bản hành chính và phù hợp với *Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ*.

- Về Tên gọi: thống nhất tên gọi Nghị quyết “**giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022**”.

- Thống nhất bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể:

+ **Điều 1.** Giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022, với tổng kinh phí: 1.548 triệu đồng.

+ **Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đã được Hội đồng nhân dân Tỉnh quyết nghị theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

+ **Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3.3. Căn cứ pháp lý

Thực hiện Quyết định số 1449/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 với số tiền 1.548 triệu đồng, trong đó:

- Nạo vét tuyến kênh 600 và trải đá bờ Đông tuyến kênh 1200 (từ kênh Hội Kỳ Nhất đến Đài quan sát) phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại Rừng phòng hộ Môi sinh Bắc Thập Mười: 1.305,452 triệu đồng.

- Mua máy thổi gió phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng: 118,08 triệu đồng.

- Mua máy bơm KATO (Thái Lan) phục vụ chữa cháy rừng: 70,4 triệu đồng.

- Mua vòi chữa cháy: 49,83 triệu đồng.

- Chi phí tư vấn mua sắm tài sản (Chào hàng cạnh tranh qua mạng): 4,238 triệu đồng.

¹ Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Tỉnh.

3.5. Kiến nghị UBND Tỉnh

Triển khai, phân bổ dự toán cho đơn vị thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững và quyết toán theo đúng quy định.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

B. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp kèm theo Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 của UBND Tỉnh.

1. Về thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ² và Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ³, UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh thống nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp là đúng thẩm quyền.

2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2014 và Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công (Công văn số 1101/BKHĐT-TH), ngày 29 tháng 10 năm 2015 Thường trực HĐND Tỉnh đã thống nhất chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp hạ tầng phục vụ phát triển nông nghiệp và ứng phó biến đổi khí hậu vùng Cù Lao Tây, huyện Thanh Bình (nay là Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tỉnh Đồng Tháp), với tổng mức đầu tư là 28,9 triệu USD (sử dụng vốn ODA của Quỹ phát triển Á-rập Xê-út và vốn đối ứng ngân sách nhà nước). Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện phát sinh các yếu tố mang lại hiệu quả cao hơn về kinh tế - xã hội cần điều chỉnh quy mô cho phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời dự án bị tác động của dịch bệnh Covid-19 và một số yếu tố chủ quan có liên quan đã làm cho dự án chậm tiến độ đến nay chỉ giải ngân được 27,4% tổng vốn dự án. Hiện nay, dự án đã được Quỹ phát triển Á-rập Xê-út cho gia hạn thời gian thực hiện dự án và thời gian đóng khoản vay đến ngày 31/12/2024. Do đó, để triển khai hoàn thành mục tiêu dự án và đảm bảo thời gian bố trí các nguồn vốn còn lại của dự án. Việc UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh xem xét điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp là cần thiết.

3. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết

3.1. Về hồ sơ trình

² Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công năm 2019.

³ Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

Hồ sơ UBND Tỉnh trình xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án phát triển cơ sở hạ tầng tỉnh Đồng Tháp đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, gồm:

- Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 của UBND Tỉnh đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp.

- Báo cáo số 01/BC-SKHĐT ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu khác có liên quan.

3.2. Về thể thức, bố cục

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày: Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp là văn bản hành chính và cơ bản phù hợp với Mẫu 1.1 Phụ lục I ban hành Kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Về bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều.

3.3. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Luật số 03/2022/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

3.4. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

3.4.1 Thông tin chung về dự án:

a) Tên dự án:

- **Tên dự án được phê duyệt:** Dự án nâng cấp hạ tầng phục vụ phát triển nông nghiệp và ứng phó biến đổi khí hậu vùng Cù Lao Tây, huyện Thanh Bình

- **Tên dự án (điều chỉnh):** Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp.

Thực hiện điều chỉnh theo Quyết định 34/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Hiệp định vay Dự án. (UBND Tỉnh điều chỉnh).

b) Quy mô đầu tư:

- **Quy mô phê duyệt:**

+ Hợp phần 1: “Nâng cấp hệ thống đê phòng chống lũ kết hợp giao thông nông thôn, với tổng chiều dài khoảng 60km”⁴.

- Hợp phần 2: “Nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn khác đảm bảo hoạt động trong mùa lũ, với tổng chiều dài khoảng 27,4km”⁵.

- **Quy mô điều chỉnh: (HĐND Tỉnh xem xét điều chỉnh).**

+ Hợp phần 1: “Nâng cấp hệ thống đê phòng chống lũ kết hợp giao thông nông thôn, với tổng chiều dài khoảng 64,821km”⁶, tăng 4,82 km.

+ Hợp phần 2: “Nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn khác đảm bảo hoạt động trong mùa lũ, với tổng chiều dài khoảng 31,537km”⁷, tăng 4,13 km.

c) Nhóm dự án: Nhóm B.

d) Tổng mức đầu tư dự án:

- Tổng mức đầu tư dự án phê duyệt: 28,9 triệu USD, tương ứng **625,8** tỷ đồng.

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 28,9 triệu USD, tương ứng **678,248** tỷ đồng, tăng 52,448 tỷ đồng tăng do tỷ giá USD tăng (UBND Tỉnh điều chỉnh).

đ) Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn vay ODA từ Quỹ phát triển Á-rập Xê-út: 50% tổng mức đầu tư là 339,124 tỷ đồng (tương đương 14,900 triệu USD).

- Vốn đối ứng trong nước: 50% tổng mức đầu tư là 339,124 tỷ đồng (tương đương 14,900 triệu USD);

e) Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

f) Thời gian thực hiện dự án (điều chỉnh): 2016-2024.

- Thời gian thực hiện dự án phê duyệt: năm 2016-2019.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh lần 1: năm 2016-2022. Thực hiện theo quy định tại Quyết định 34/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Hiệp định vay Dự án có liệu lực. (UBND Tỉnh điều chỉnh).

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh lần 2: năm 2016-2024. Do Dự án triển khai chậm tiến độ và điều chỉnh theo tiến độ thực tế dự án. (HĐND Tỉnh xem xét điều chỉnh).

⁴ Tuyến đê bao Cù Lao Tây dài khoảng 50km, và tuyến đê bao Rạch Mã Trường dài khoảng 10km; nền rộng từ 5m đến 7,5m, mặt rộng từ 3,5m đến 5,5m (theo đoạn).

⁵ Gồm: Tuyến đường Tân Bình - Tân Huệ dài khoảng 5,3km và tuyến đường dẫn từ cầu Tân Long đến bến phà Tân Bình dài khoảng 6,1km; nền rộng 7,5m, mặt rộng 5,5m; Đào mở rộng rạch Mã Trường dài khoảng 16km.

⁶ Gồm: Tuyến đê bao cấp IV Cù Lao Tây dài khoảng 48,561km, và tuyến đê bao cấp IV Rạch Mã Trường dài khoảng 16,260km; nền rộng từ 7,5m đến 9m, mặt rộng từ 5,5m đến 7m (theo đoạn); Cải tạo 08 cống hở (khẩu độ từ 2x5m đến 3x6m) và Hệ thống bom tiêu chống ngập gồm 04 trạm bom điện (công suất trạm bom từ 5.300m³/h –12.500m³/h); Cống thoát nước ngang đường; xây dựng cầu.

⁷ Gồm: Tuyến đường Tân Bình - Tân Huệ dài khoảng 5,273km và tuyến đường dẫn từ cầu Tân Long đến bến phà Tân Bình dài khoảng 6,06km; nền rộng 7,5m, mặt rộng 5,5m; Nạo vét kênh Rạch Mã Trường dài khoảng 20,204km; Xây dựng rãnh dọc thoát nước; cống thoát nước ngang đường.

3.4.2 Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Thứ nhất, Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp được lập, triển khai thực hiện từ năm 2016 đến nay là 07 năm và áp dụng điều chỉnh bởi 02 Luật (Luật đầu tư công năm 2014 và luật đầu tư công năm 2019) nên có những giai đoạn điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm B, sử dụng vốn ngân sách Trung ương, vốn ODA theo Luật đầu tư công năm 2014 thuộc thẩm quyền của UBND Tỉnh nhưng khi Luật đầu tư công năm 2019 có hiệu lực việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án này thuộc thẩm quyền của HĐND Tỉnh.

Thứ hai, Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp đã được chủ đầu tư lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư⁸ và được Hội đồng thẩm định Tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tại Báo cáo số 01/BC-SKHĐT ngày 03/01/2023 với kết luận: Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo. Theo đó, HĐND Tỉnh xem xét điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp tập trung các nội dung sau:

a) Về quy mô dự án (điều chỉnh):

Trước đây, căn cứ khoản 4 Điều 40 Nghị định 136/2015/NĐ-CP và Điều 20 Nghị định số 38/2013/NĐ-CP thì việc điều chỉnh hướng tuyến, điều chỉnh quy mô các tuyến đường cho đồng bộ, nội dung đầu tư một số hạng mục cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư và vẫn bảo đảm mục tiêu của dự án như trong quyết định chủ trương đầu tư thì thuộc thẩm quyền của UBND Tỉnh. Tuy nhiên, theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019 thì việc điều chỉnh quy mô đầu tư của dự án phải trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư để xem xét điều chỉnh chủ trương đầu tư, theo đó quy mô điều chỉnh như sau:

- Hợp phần 1: Từ quy mô “*Nâng cấp hệ thống đê phòng chống lũ kết hợp giao thông nông thôn, với tổng chiều dài khoảng 60km*”.⁹ => Điều chỉnh thành: “*Nâng cấp hệ thống đê phòng chống lũ kết hợp giao thông nông thôn, với tổng chiều dài khoảng 64,821km*”¹⁰, tăng 4,82 km.

- Hợp phần 2: Từ quy mô: “*Nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn khác đảm bảo hoạt động trong mùa lũ, với tổng chiều dài khoảng 27,4km*”¹¹ => Điều chỉnh thành:

⁸ Báo cáo số 890/BC-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp.

⁹ Tuyến đê bao Cù Lao Tây dài khoảng 50km, và tuyến đê bao Rạch Mã Trường dài khoảng 10km; nền rộng từ 5m đến 7,5m, mặt rộng từ 3,5m đến 5,5m (theo đoạn).

¹⁰ Gồm: Tuyến đê bao cấp IV Cù Lao Tây dài khoảng 48,561km, và tuyến đê bao cấp IV Rạch Mã Trường dài khoảng 16,260km; nền rộng từ 7,5m đến 9m, mặt rộng từ 5,5m đến 7m (theo đoạn); Cải tạo 08 cống hở (khẩu độ từ 2x5m đến 3x6m) và Hệ thống bơm tiêu chống ngập gồm 04 trạm bơm điện (công suất trạm bơm từ 5.300m³/h –12.500m³/h); Công thoát nước ngang đường; xây dựng cầu.

¹¹ Gồm: Tuyến đường Tân Bình - Tân Huệ dài khoảng 5,3km và tuyến đường dẫn từ cầu Tân Long đến bến phà Tân Bình dài khoảng 6,1km; nền rộng 7,5m, mặt rộng 5,5m; Đào mở rộng rạch Mã Trường dài khoảng 16km.

“Nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn khác đảm bảo hoạt động trong mùa lũ, với tổng chiều dài khoảng 31,537km”¹², tăng 4,13 km.

b) Về thời gian thực hiện dự án: Đề nghị điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện dự án từ lúc phê duyệt chủ trương đến thời điểm hoàn thành dự án và kết thúc thời gian gia hạn Hiệp định vay dự án: “Năm 2016 – 2019”, thành “Năm 2016-2024”.

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2014 và phân cấp phê duyệt chủ trương đầu tư của HĐND Tỉnh đối với dự án nhóm B sử dụng vốn ngân sách Trung ương, ODA, theo đó UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định 1139/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 để điều chỉnh Dự án, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án là 2016-2022, trong đó: giai đoạn 2016-2018 chuẩn bị đầu tư; giai đoạn 2019-2022 thực hiện đầu tư cho phù hợp với thời gian thực hiện dự án là 04 năm kể từ ngày ký Hiệp định vay theo Quyết định 34/QĐ-TTg ngày 10/01/2018. Tuy nhiên, đến nay dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp đã hết thời gian bố trí vốn theo quy định và do dự án thực hiện chậm tiến độ đến nay chỉ giải ngân được 27,4% tổng vốn dự án. Do đó, để dự án triển khai hoàn thành và đảm bảo thời gian bố trí các nguồn vốn còn lại của dự án, căn cứ Luật đầu tư công năm 2019, UBND Tỉnh đề nghị HĐND Tỉnh cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với phần vốn ngân sách địa phương là phù hợp và là cơ sở để Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định kéo dài thời gian bố trí các nguồn vốn ODA, vốn Trung ương thực hiện dự án đến ngày 31/12/2024 (thời gian thực hiện dự án là 6 năm, kể từ ngày ký Hiệp định vay theo Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 10/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ) trên cơ sở ý kiến thống nhất của Quỹ SFD đã đồng ý gia hạn Hiệp định vay số 10/715.

3.4.3 Đề xuất của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Đề nghị HĐND xem xét thống nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Phát triển cơ sở hạ tầng tại tỉnh Đồng Tháp như UBND Tỉnh trình với các nội dung như:

a) Điều chỉnh tăng quy mô dự án:

- Hợp phần 1: *“Nâng cấp hệ thống đê phòng chống lũ kết hợp giao thông nông thôn, với tổng chiều dài khoảng 64,821km”*, tăng 4,82 km so với phê duyệt ban đầu.

- Hợp phần 2: Từ quy mô *“Nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn khác đảm bảo hoạt động trong mùa lũ, với tổng chiều dài khoảng 27,4km”¹³*=> Điều chỉnh thành: *“Nâng cấp hệ thống hạ tầng nông thôn khác đảm bảo hoạt động trong mùa lũ, với tổng chiều dài khoảng 31,537km”*, tăng 4,13 km so với phê duyệt ban đầu.

¹² Gồm: Tuyến đường Tân Bình - Tân Huệ dài khoảng 5,273km và tuyến đường dẫn từ cầu Tân Long đến bến phà Tân Bình dài khoảng 6,06km; nền rộng 7,5m, mặt rộng 5,5m; Nạo vét kênh Rạch Mã Trường dài khoảng 20,204km; Xây dựng rãnh dọc thoát nước; cống thoát nước ngang đường.

¹³ Gồm: Tuyến đường Tân Bình - Tân Huệ dài khoảng 5,3km và tuyến đường dẫn từ cầu Tân Long đến bến phà Tân Bình dài khoảng 6,1km; nền rộng 7,5m, mặt rộng 5,5m; Đào mở rộng rạch Mã Trường dài khoảng 16km.

b) Kéo dài thời gian thực hiện dự án: Điều chỉnh từ “Năm 2016 – 2019”, thành “Năm 2016-2024”, kéo dài thời gian triển khai dự án so với phê duyệt dự án ban đầu là 09 năm và so với thời gian thực hiện dự án điều chỉnh lần 1 là 06 năm. trong đó:

- Năm 2016-2018: Chuẩn bị đầu tư;
- Năm 2019-2024: Thực hiện đầu tư (thời gian thực hiện dự án là 06 năm).

c) Đề nghị UBND Tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Khẩn trương báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ về việc kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với phần vốn ODA và vốn ngân sách Trung ương.

- Làm rõ nguyên nhân chậm tiến độ thực hiện dự án và có giải pháp khắc phục hạn chế, khó khăn.

- Làm rõ phương án thi công triển khai các gói thầu để đảm bảo hoàn thành các hạng mục của dự án trong thời gian gia hạn và chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả công việc.

Đề nghị HĐND Tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Kính trình HĐND Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các vị đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lưu VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Tô Hoàng Khương